

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ VĨNH CHÂU
TỈNH SÓC TRĂNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 108/2024/DS-ST

Ngày: 02 – 8 – 2024

*“V/v Tranh chấp hợp
đồng tín dụng”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thái Trung Nghĩa.

2. Bà Nguyễn Huỳnh Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Hưng, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu.

Trong ngày 02 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 20/2024/TLST-DS ngày 19 tháng 01 năm 2024 về *“Tranh chấp hợp đồng tín dụng”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2024/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 113/2024/QĐST-DS ngày 17 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại Cổ phần K .

Địa chỉ: Số 40-42-44 đường Ph , phường V , thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Trương Thị Mỹ Nh , sinh năm 1994; chức vụ: Nhân viên xử lý nợ - Phòng xử lý nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần K .

Địa chỉ: Số nhà 45D đường Ng , Phường A, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

*** Bị đơn:** Ông Nguyễn Tấn C , sinh năm 1992.

Địa chỉ: ấp Tr , xã V , thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

(Nguyên đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 28/12/2023 của nguyên đơn và trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện do nguyên đơn ủy quyền bà Trương Thị Mỹ Nh trình bày:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần K – Phòng giao dịch Tr (gọi tắt là Ngân hàng) có cho ông Nguyễn Tấn C vay tiền theo giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kienlongbank số 0269/20/HĐTD/2113-09098 ngày 20/10/2020 vay số tiền là 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng), thời hạn vay 36 tháng, lãi suất theo mức lãi suất cho vay của Ngân hàng trong từng thời kỳ.

Trong quá trình sử dụng thẻ ông C đã vi phạm hợp đồng, Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở nhưng ông C vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

Tính đến ngày 02/8/2024, ông C còn nợ Ngân hàng tổng cộng là 90.494.488đ (chín mươi triệu bốn trăm chín mươi bốn nghìn bốn trăm tám mươi tám đồng), trong đó vốn là 29.902.693đ (hai mươi chín triệu chín trăm lẻ hai nghìn sáu trăm chín mươi ba đồng) và lãi là 25.783.209đ (hai mươi lăm triệu bảy trăm tám mươi ba nghìn hai trăm lẻ chín đồng) và phí phạt là 34.808.586đ (ba mươi bốn triệu tám trăm lẻ tám nghìn năm trăm tám mươi sáu đồng).

Nay, Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết, buộc ông C phải thanh toán số nợ nêu trên. Đồng thời, ông C còn phải tiếp tục trả lãi, phí phát sinh theo lãi suất của Hợp đồng kể từ ngày 03/8/2024 cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ.

- *Đối với bị đơn ông Nguyễn Tấn C* : Dù được tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, tại Thông báo thể hiện đầy đủ những tình tiết, sự kiện, tài liệu, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nhưng ông C không phản đối, không có văn bản trình bày ý kiến và nguyện vọng của mình. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án có tiến hành triệu tập các đương sự, ông C cũng vắng mặt không có lý do trong các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Tòa án đã thông báo kết quả phiên họp trên cho các đương sự được biết và đưa vụ án ra xét xử. Phiên tòa ngày 17/7/2024, ông C vẫn vắng mặt và không giao nộp tài liệu, chứng cứ gì nên Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa, tiếp tục đưa vụ án ra xét xử theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bị đơn ông Nguyễn Tấn C cư trú tại ấp Tr , xã V , thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn ông Nguyễn Tấn C đã được triệu tập họp lệ hai lần tham gia phiên tòa, đều vắng mặt không có lý do nên phải chịu hậu quả pháp lý về việc vắng mặt của mình. Tại đơn xin giải quyết vắng mặt, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật và Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a và điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vụ án vắng mặt bà Trương Thị Mỹ Nhân và ông Nguyễn Tấn C .

[2] Về nội dung giải quyết:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện đòi nợ gốc, tiền lãi, phí tiền vay của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1.1] Xét tính hiệu lực của hợp đồng tín dụng (yêu cầu mở Thẻ tín dụng) Kienlongbank số 0269/20/HĐTD/2113-09098 ngày 20/10/2020, Bản sao kê về quá trình giao dịch của ông Nguyễn Tấn C đối chiếu với lời trình bày của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và việc không phản đối của bị đơn thì việc Ngân hàng và ông Nguyễn Tấn C ký kết hợp đồng mở thẻ tuân thủ các quy định của Ngân hàng và không vi phạm các điều trái với pháp luật. Do đó, có cơ sở khẳng định việc ông C có ký với Ngân hàng về việc mở tài khoản và sử dụng tiền trong tài khoản do Ngân hàng cho vay và chuyển vào tài khoản của ông C là thực tế.

Nội dung của hợp đồng tuân thủ các quy định của pháp luật. Xác định hợp đồng (yêu cầu mở Thẻ tín dụng) Kienlongbank số 0269/20/HĐTD/2113-09098 ngày 20/10/2020 có hiệu lực pháp luật và các bên phải thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình theo thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng.

Thực hiện Hợp đồng tín dụng Ngân hàng đã giải ngân và ông Nguyễn Tấn C đã nhận đủ tiền mở thẻ tín dụng. Như vậy Ngân hàng đã thực hiện đúng thỏa thuận trong hợp đồng.

Sau khi vay được tiền, ông C đã không thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng như thỏa thuận trong hợp đồng. Như vậy, ông C đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ và bị xác định là vi phạm hợp đồng. Do đó Ngân hàng khởi kiện yêu cầu phải trả

toàn bộ số nợ gốc là có cơ sở chấp nhận.

[2.1.2] Đối với nợ lãi: Hợp đồng tín dụng (yêu cầu mở Thẻ tín dụng) Kienlongbank số 0269/20/HĐTD/2113-09098 ngày 20/10/2020 có lãi suất thỏa thuận là 22%/năm áp dụng từ ngày 20/10/2020 đến ngày 10/11/2022 và 28%/năm áp dụng từ ngày 11/11/2022, quy định các loại phí theo Hợp đồng đã ký kết. Đây là lãi suất, phí do các bên thỏa thuận và không vi phạm các quy định của pháp luật về lãi suất. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện Hợp đồng, ông Nguyễn Tấn C đã vi phạm nghĩa vụ trả lãi và bị xác định là vi phạm hợp đồng. Do đó Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Tấn C phải trả nợ lãi trên dư nợ gốc và các khoản phí là có cơ sở chấp nhận.

Kể từ ngày 03/8/2024, ông Nguyễn Tấn C còn phải tiếp tục chịu lãi, phí đối với số tiền gốc còn nợ theo lãi suất, phí đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

[3] Về án phí sơ thẩm: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, ông Nguyễn Tấn C phải chịu án phí có giá ngạch tương ứng với nghĩa vụ thanh toán quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa XIV.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 157, Điều 158, điểm a và điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 463, 466 và 470 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 90, 91, 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa XIV.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần K đối với bị đơn ông Nguyễn Tấn C, về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Buộc bị đơn ông Nguyễn Tấn C có trách nhiệm trả cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần K dư nợ tính đến ngày 02/8/2024, tổng cộng là 90.494.488đ (chín mươi triệu bốn trăm chín mươi bốn nghìn bốn trăm tám mươi tám đồng), trong

đó vốn là 29.902.693đ (hai mươi chín triệu chín trăm lẻ hai nghìn sáu trăm chín mươi ba đồng) và lãi là 25.783.209đ (hai mươi lăm triệu bảy trăm tám mươi ba nghìn hai trăm lẻ chín đồng) và phí phạt là 34.808.586đ (ba mươi bốn triệu tám trăm lẻ tám nghìn năm trăm tám mươi sáu đồng).

Đồng thời ông C còn phải trả cho Ngân hàng tiền lãi, phí phát sinh tính trên số nợ gốc theo hợp đồng kể từ ngày 03/8/2024 cho đến khi trả xong số nợ gốc.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Tấn C phải chịu là 4.524.724đ (bốn triệu năm trăm hai mươi bốn nghìn bảy trăm hai mươi bốn đồng).

Ngân hàng Thương mại cổ phần K không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.912.810đ (một triệu chín trăm mười hai nghìn tám trăm mười đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0003062 ngày 19/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu.

3. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Vĩnh Châu;
- Chi cục THADS thị xã Vĩnh Châu;
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh ST;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

VÕ THỊ HIẾU